

Số: 131/2019/QĐST- HNGĐ

S, ngày 25 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2019, giữa: chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; HKTT: Hán Lữ, phường K, TP V, tỉnh V và anh Phan X P, sinh năm 1991; HKTT: số 46 phố H, phường X, TX S, TP H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Phan X P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: chị H và anh P có 01 con chung là Phan Hà V sinh ngày 20/02/2014. Giao cho chị H nuôi con sau khi ly hôn. Chấp nhận sự tự nguyện của anh P đóng góp cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ/tháng kể từ tháng 6/2019 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc các bên có yêu cầu mới. Anh P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về công sức, nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con, đã nộp đủ theo biên lai thu số AA/2016/0007941 ngày 06/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trở lời hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. S;
- UBND p.X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S – H
THẨM PHÁN**

Bùi Thị T